

Bản án số: 139/2018/HS-ST

Ngày 26 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

*Các Hội thẩm **nhân dân**:* Ông Vũ Ngọc Thi và ông Đặng Văn Đức.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh năm 1977 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 3, phường QT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu T1, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị D1, sinh năm 1952; vợ: Phạm Thị Thanh H1, sinh năm 1984; con: Có ba con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

*** Bị hại:** Anh Phạm Văn D, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn 2, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam (đã chết).

+ Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

- Ông Phạm Phúc H2, sinh năm 1945.

- Bà Trần Thị T2, sinh năm 1947.

- Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1978.

- Cháu Phạm Anh C2, sinh năm 2004.

- Cháu Phạm Anh T3, sinh năm 2012.

Đều có địa chỉ: Thôn 2, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

+ Người đại diện hợp pháp của cháu Phạm Anh C2 và Phạm Anh T3 là: Chị Nguyễn Thị Thu H (mẹ đẻ).

+ Người đại diện theo ủy quyền của ông H2, bà T2 là: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn 2, xã PV, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Phạm Thị Thanh H1, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 3, phường QT, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Chị Đỗ Thanh T4, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ dân phố ĐT, phường LH, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố ĐT, phường LH, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 07/4/2018, Đỗ Văn T có giấy phép lái xe hạng E điều khiển xe ô tô BKS: 90C-049.77 đi trên đường Nguyễn Chí Thanh thuộc tổ dân phố ĐT, phường LH, thành phố Phủ Lý hướng từ đường Lê Công Thanh đi Quốc lộ 1A. Đỗ Văn T điều khiển xe ô tô đi trên cả hai làn đường của đường Nguyễn Chí Thanh (phần bên trái xe lấn sang làn đường ngược chiều), T phát hiện thấy xe mô tô BKS: 90B1-615.63 do anh Phạm Văn D điều khiển cách phần đầu xe ô tô do T điều khiển khoảng 30 mét đang đi ngược chiều trên đường Nguyễn Chí Thanh theo hướng từ Quốc lộ 1A đi đường Lê Công Thanh ở làn đường bên trái của chiều đi (bên phải chiều đi của xe ô tô do T điều khiển), thấy vậy T điều khiển xe ô tô đi lấn sang làn đường xe đi ngược chiều để tránh va chạm với xe mô tô do anh D điều khiển, cùng lúc đó anh Phạm Văn D cũng điều khiển xe mô tô sang làn bên phải theo chiều đi của mình. Đỗ Văn T đã đạp phanh song do khoảng cách giữa hai phương tiện quá gần nên phần đầu xe ô tô BKS: 90C-049.77 do Đỗ Văn T điều khiển đã đâm vào phần đầu xe mô tô BKS: 90B1-615.63 do anh Phạm Văn D điều khiển. Hậu quả anh Phạm Văn D ngã ra đường và tử vong ngay tại hiện trường, xe mô tô bị hư hỏng.

*** Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:**

- 01 xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG, loại xe tự đổ, màu sơn vàng, BKS 90C-049.77; 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS: 90C- 049.77 bản phô tô kèm giấy biên nhận thể chấp của Ngân Hng Công thương chi nhánh Hà Nam; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 90C-049.77; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của xe ô tô BKS: 90C-049.77; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe hạng E đều mang tên Đỗ Văn T.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 90B1-615.63; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 90B1-615.63 mang tên Phạm Văn D.

- Số tiền 150.000.000đ.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là tại đường Nguyễn Chí Thanh thuộc tổ dân phố ĐT, phường LH, thành phố Phủ Lý. Đoạn đường này nhiều chỗ cong liên tiếp, dọc hai bên mép đường là rãnh thoát nước bằng bê tông rộng 0m30. Mặt đoạn đường Nguyễn Chí Thanh được trải nhựa áp phan phẳng, khô ráo và được chia làm hai chiều đường riêng biệt là chiều QL1A - Lê Công Thanh và ngược lại bằng vạch kẻ đường đứt nét màu vàng rộng 0m15.

Quá trình khám nghiệm hiện trường: Lấy mép tường ngoài phía đường Lê Công Thanh của Điểm 1 thuộc tổ dân phố ĐT, phường LH, thành phố Phủ Lý làm mốc. Lấy hai mép đường bên phải chiều đường QL1A - Lê Công Thanh làm đường chuẩn.

- Nạn nhân là nam giới mặc quần bò màu xanh, áo khoác màu đen, đầu đội mũ bảo hiểm nửa đầu màu vàng, tư thế nằm ngửa hơi chéo trên chiều đường QL1A - Lê Công Thanh. Đầu nạn nhân trên rãnh thoát nước hướng vào vỉa hè, chệch về phía đường Lê Công Thanh và nghiêng sang trái, chân phải vấp lên chân trái hướng sang chiều đường Lê Công Thanh - QL1A. Đỉnh đầu nạn nhân cách mốc là 2m65 về phía QL1A và cách đường chuẩn là 0m14.

- Xe ô tô BKS: 90C-049.77 đỗ trên mặt đường Nguyễn Chí Thanh, đầu xe hướng về phía đường QL1A đuôi xe hướng về phía đường Lê Công Thanh. Toàn bộ bên trái bánh xe nằm trên chiều đường QL1A - Lê Công Thanh. Tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô cách đỉnh đầu nạn nhân là 7m70 về phía đường Lê Công Thanh và cách đường chuẩn là 2m40.

- Vết phanh kép dài 10m92 rộng 0m50 trên chiều đường Lê Công Thanh-QL1A, vết có hướng Lê Công Thanh - QL1A, bề mặt bám chất màu đen, đầu vết cách tâm trục bánh sau cùng bên phải xe ô tô là 9m63 về phía đường Lê Công Thanh, điểm gần nhất đầu vết cách đường chuẩn là 4m45.

- Vết phanh kép dài 9m30 rộng 0m46 trên chiều đường QL1A - Lê Công Thanh, vết có hướng Lê Công Thanh - QL1A, điểm gần nhất đầu vết cách đường chuẩn là 2m65.

- Xe mô tô BKS: 90B1-615.63 đổ nằm ngang bên phải trên mặt đường Nguyễn Chí Thanh ngay trước đầu xe ô tô, phần đầu xe bị bẹp méo, biến dạng. Tâm trục bánh trước xe mô tô cách tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô là 2m17 về phía QL1A và cách đường chuẩn là 3m24. Tâm trục bánh sau cách đường chuẩn là 4m41.

- Diện vết cày dài 0m70 rộng 0m19 trên mặt đường Nguyễn Chí Thanh, vết có hướng Lê Công Thanh - QL1A, đầu vết cách tâm trục bánh trước xe mô tô là 2m31 về phía đường Lê Công Thanh, điểm gần nhất vết cách đường chuẩn là 3m48, cuối vết cách tâm trục bánh trước xe mô tô là 1m74. Trong diện này có hai vết lõm sâu 0m013, hai vết này cách nhau là 0m055.

- Vết trượt xước dài 2m58 rộng 0m23 trên chiều đường QL1A-Lê Công Thanh, vết có hướng Lê Công Thanh - QL1A chệch vào nạn nhân, đầu vết cách

đỉnh đầu nạn nhân là 2m16 về phía đường Lê Công Thanh, điểm gần nhất cách đường chuẩn là 1m30.

- Ngoài ra không phát hiện thấy phương tiện, dấu vết khác.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

- Khám xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 90B1- 615.63:

Toàn bộ phần đầu xe biến dạng có hướng đẩy ép từ trước về sau từ trái sang phải làm khung xe bị trùn gập; chấn bunn phần phía trước của bánh trước bị gãy rơi khỏi xe; giỏ xe bằng kim loại sơn màu đen bị đẩy ép từ trước về sau từ trái sang phải. Toàn bộ mặt trước của giỏ xe có nhiều vết trầy sạt trên diện (35x23)cm vết có hướng từ trước về sau hơi chệch từ trái sang phải bề mặt còn bám nhiều sơn màu vàng.

Toàn bộ ốp nhựa đầu xe phía trước và phía sau vỡ rời khỏi xe; cụm đèn pha, đèn xi nhan bên trái, bên phải, đồng hồ công tơ mét bị vỡ rời; mặt nạ bắt phía sau giỏ xe bị nứt tách toàn bộ; đầu xe bị kẹt cứng, khung xe bị trùn khoảng cách từ bát phốt trên đến đầu trước yên xe là 24cm.

Mặt dưới của góc lượn để chân bên phải có vết mài sạt trên diện (3x1)cm bề mặt bám bột đá màu trắng. Hai đầu mẫu kim loại hàn chân chống đứng có vết mài sạt bám dính bột màu trắng, phần bị sạt mẫu bên phải có kích thước (0,6x0,9)cm, phần bị sạt mẫu bên trái có kích thước (1x0,9)cm.

Xe bị hư hỏng không kiểm tra được kỹ thuật an toàn phương tiện.

- Khám xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG, loại xe tải tự đổ, màu sơn: Vàng, BKS: 90C- 049.77.

Ba đờ sóc trước bằng kim loại sơn màu vàng dài 277cm rộng 52cm có gắn biển số dài, toàn bộ phần giữa của ba đờ sóc bị bẹp làm biến dạng trên diện (120x52)cm, tại vị trí bắt biển số có nhiều vết trượt sạt trên diện (43x52)cm, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 67,5cm. Vết có hướng từ trước về sau chệch từ phải sang trái, điểm bẹp lõm sâu nhất 7cm. Ốc bắt vít đầu bên trái của biển số bị đứt rời, biển số bị cong vênh, tại mặt trước của đầu bên trái có nhiều vết mài sạt kim loại trên diện (26x11,5)cm. Ốp nhựa trang trí bắt phía trên biển số phần bên trái gãy rơi khỏi xe, tại hai đầu ốp nhựa trang trí này có lắp hai cụm đèn led, cụm đèn bên trái bị đẩy từ trên xuống dưới tại phần góc phía dưới của cụm đèn này có vết trượt sạt kích thước (3,5x4,5)cm. Tại phần phía trên cùng của ba đờ sóc trước vị trí tương ứng với biển số dài còn bám chất dịch màu nâu, vàng kích thước (17x7)cm.

Phần giữa cạnh phía dưới của mặt nạ có vết vỡ thùng nhựa combôrit kích thước (13x10)cm. Mặt trước phần bên trái có tấm kim loại bắt dưới ba đờ sóc trước có vết mài sạt kim loại kích thước (37x24)cm. Dây dẫn cụm đèn bên trái bị đứt, mặt ngoài của dây có nhiều vết trầy sạt, chùi bụi. Hệ thống lái, phanh, còi đầy đủ có hiệu lực; hệ thống đèn xi nhan đầy đủ, có hiệu lực; hệ thống đèn pha đầy đủ, đèn bên phải còn hiệu lực, đèn pha bên trái không sáng do bị đứt dây điện.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi:** Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 41/TT ngày 12/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận: Nạn nhân Phạm Văn D tử vong do gãy xương cột sống cổ, đứt tủy sống, trên nạn nhân có đa chấn thương.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/2018 ngày 02/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý, kết luận: Phần thiệt hại của chiếc xe mô tô BKS: 90B1-615.63 giá 3.320.000VNĐ.

Tại bản cáo trạng số 139/CT-VKSPL ngày 25/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Đỗ Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, mức bồi thường là thỏa đáng. Do vậy không có căn cứ buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho gia đình bị hại như yêu cầu của đại diện gia đình bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Đỗ Văn T; trả lại Đỗ Văn T số tiền 150.000.000 đồng.

- Bị cáo Đỗ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận bào chữa gì, nhất trí với kết luận giám định và kết quả định giá của cơ quan chuyên môn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện theo pháp luật của bị hại đồng thời là đại diện theo ủy quyền của những người đại diện theo pháp luật là chị Nguyễn Thị Thu H có ý kiến: Sau khi tai nạn xảy ra, đại diện gia đình bị cáo T đã hỗ trợ tiền mai táng phí cho gia đình. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo T và chị đã thỏa thuận với nhau về việc bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả do tai nạn xảy ra. Cụ thể: Bồi thường thiệt hại tính mạng (mai táng phí, cấp dưỡng, tổn thất tinh thần) và thiệt hại về tài sản tổng cộng là 173.000.000 đồng. Việc thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc và bị cáo T cũng đã trả đủ số tiền như hai bên thỏa thuận. Nay chị yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thêm cho gia đình chị tổn thất về tinh thần là 200.000.000 đồng nữa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị Thanh H1 có ý kiến: Sau khi sự việc xảy ra, chị trực tiếp đưa số tiền 20.000.000 đồng cho gia đình bị hại

đề lo mai táng cho bị hại là anh Phạm Văn D. Nay chị không có yêu cầu gì đề nghị giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận định giá về tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 07/4/2018, Đỗ Văn T có giấy phép lái xe hạng E điều khiển xe ô tô BKS 90C-049.77 đi trên cả hai làn đường Nguyễn Chí Thanh hướng từ đường Lê Công Thanh ra đường QL1A. Khi đi đến tổ dân phố ĐT, phường LH, thành phố Phủ Lý thì T phát hiện thấy xe mô tô BKS 90B1-615.63 do anh Phạm Văn D điều khiển đi ngược chiều trên đường Nguyễn Chí Thanh hướng từ Quốc lộ 1A đi đường Lê Công Thanh ở làn đường bên trái của chiều đi (bên phải chiều đi của xe ô tô do T điều khiển), thấy vậy T điều khiển xe ô tô đi lấn sang làn đường xe đi ngược chiều để tránh va chạm với xe mô tô do anh D điều khiển, cùng lúc đó anh Phạm Văn D cũng điều khiển xe mô tô sang làn bên phải theo chiều đi của mình, nên phần đầu xe ô tô do T điều khiển đã đâm vào phần đầu xe mô tô BKS 90B1-615.63 do anh Phạm Văn D điều khiển làm anh D ngã ra đường tử vong tại hiện trường, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

Hành vi của Đỗ Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ. Do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, hậu quả của vụ án là nghiêm trọng nên cần xử lý bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại do điều khiển xe mô tô đi sang phần đường của xe đi ngược chiều. Do vậy Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét trong khi lượng hình.

[4] Đánh giá về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Để quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mong muốn được sửa chữa lỗi lầm; tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bố bị cáo có thời gian tham gia cách mạng được thưởng huy chương kháng chiến và có giấy chứng nhận thương binh, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Cần nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi xảy ra sự việc đã hợp tác khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo và đại diện theo pháp luật của bị hại đã thống nhất thỏa thuận mức bồi thường, cụ thể bồi thường do tính mạng bị xâm phạm gồm chi phí cho việc mai táng, cấp dưỡng, bù đắp tổn thất về tinh thần và bồi thường thiệt hại của xe mô tô tổng cộng là 173.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 200.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật của bị hại xác định việc thỏa thuận mức bồi thường với bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, khi thỏa thuận đã có cả tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Mặt khác, tại phiên tòa mặc dù phía đại diện theo pháp luật của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nhưng không đưa ra được tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ. Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi do điều khiển xe mô tô đi sang phần đường của xe đi ngược chiều. Xét thấy mức bồi thường mà đại diện theo pháp luật của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận là thỏa đáng, phù hợp với tình hình thực tế và pháp luật. Do vậy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu bồi thường thêm của đại diện theo pháp luật của bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu nhãn hiệu DONGFENG, loại xe tải tự đổ, màu sơn vàng, BKS: 90C-049.77; 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS: 90C-049.77 bản phô tô kèm giấy biên nhận thể chấp của Ngân hàng Công thương chi nhánh Hà Nam; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 90C-049.77; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô BKS: 90C-049.77. Quá trình điều tra xác định là tài sản và giấy tờ của Công ty trách nhiệm hữu hạn Phú T do Đỗ Văn T là giám đốc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô và các giấy tờ liên quan cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Phú T là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn T là giấy tờ tùy thân của Đỗ Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Đỗ Văn T là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô Honda Dream, màu nâu, BKS: 90B1- 615.63; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 90B1-615.63 mang tên Phạm Văn D là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn D. Số tài sản và giấy tờ này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô và giấy tờ liên quan cho chị Nguyễn Thị Thu H (vợ bị hại D) là phù hợp pháp luật.

+ Đối với 01(một) giấy phép lái xe hạng E mang tên Đỗ Văn T và số tiền 150.000.000 đồng hiện đang gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Nam để bảo đảm cho việc bồi thường, đến nay hai bên đã bồi thường xong về dân sự. Do vậy cần trả lại cho Đỗ Văn T giấy phép lái xe và số tiền trên.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 47; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt Đỗ Văn T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Đỗ Văn T cho Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng:

- Trả lại Đỗ Văn T 01(một) giấy phép lái xe hạng E mang tên Đỗ Văn T và số tiền 150.000.000đ hiện đang gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Nam theo ủy nhiệm chi số 69 ngày 28/9/2018.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)
Nguyễn Thị Xuyên**